

Số: 145/CBTT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 6 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (UDEC)
- Mã chứng khoán: UDC
- Địa chỉ trụ sở chính: 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT
- Điện thoại : 0254.3859 617
- Fax : 0254.3859 618
- Người thực hiện công bố thông tin: Võ Thành Tài Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc công ty
- Loại thông tin công bố:  định kỳ;  bất thường;  24h;  theo yêu cầu.

**Nội dung thông tin công bố:**

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, thông qua các nội dung sau:
  - + Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021;
  - + Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
  - + Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán;
  - + Phân phối lợi nhuận năm 2020;
  - + Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021;
  - + Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty;
  - + Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
  - + Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
  - + Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

\* **Tài liệu đính kèm:** Biên bản họp số 01/BBH.ĐHĐCĐ-UDEC ngày 26/6/2021 và Nghị quyết số 01/NQ. ĐHĐCĐ-UDEC ngày 26/6/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.UDEC.



**TUO. NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Võ Thành Tài*

Số: 01/BBH.ĐHĐCĐ-UDEC

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 6 năm 2021.

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ**  
**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh BR-VT

**Tên viết tắt:** UDEC

**Mã chứng khoán:** UDC

**Trụ sở chính:** Số 37 đường 3 tháng 2, phường 8, TP.Vũng Tàu, tỉnh BR – VT;

**Điện thoại:** 0254.3859617 Fax: 0254.3859618

**Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số:** 3500101308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp đăng ký lần đầu ngày 17 tháng 8 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 22/5/2018.

**NỘI DUNG KỶ HỌP**

**PHẦN I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM**

Vào lúc 8 giờ 20 phút ngày 26 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Công ty, số 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**PHẦN II. THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI**

**1. Thành phần tham dự**

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty;
- Các cổ đông: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chốt đến ngày 28/5/2021 và người được ủy quyền của cổ đông có mặt tham dự.

**2. Tính hợp pháp và hợp lệ của Đại hội**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 35.000.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 28/5/2021 là 743 cổ đông.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự là 743 cổ đông, đại diện cho 34.706.000 cổ phần được quyền biểu quyết.

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền tham dự Đại hội ngày hôm nay là 21 cổ đông, đại diện cho 23.892.462 cổ phần, chiếm 68,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tất cả các cổ đông đều đủ điều kiện tham dự đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

### **PHẦN III. GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH**

\* Đoàn Chủ tịch gồm có:

- Ông Trần Thái Hòa - Chủ tịch Hội đồng quản trị, chủ trì đại hội;
- Ông Hồ Thanh Côn - Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Nguyễn Thế Thường - Thành viên Hội đồng quản trị.

### **PHẦN IV. GIỚI THIỆU VÀ BẦU BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

\* Đại hội đã biểu quyết và bầu Thư ký Đại hội gồm có:

- Ông Cao Văn Long - Ban thư ký;

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **PHẦN V. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Ông Trần Thái Hòa – Chủ tọa đại hội thông qua Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình họp; Quy chế làm việc tại Đại hội với tỷ lệ tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **PHẦN VI. GIỚI THIỆU VÀ BẦU BAN KIỂM PHIẾU**

\* Ban kiểm phiếu gồm có:

- Ông : Nguyễn Công Thao.
- Bà : Lê Thị Hoa.
- Bà : Nguyễn Thụy Trúc Ly.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **PHẦN VII. CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI**

Đại hội đồng cổ đông đã nghe Đoàn Chủ tịch và Ban kiểm soát trình bày các báo cáo và tờ trình gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 của Công ty (Đính kèm báo cáo số 83/BC.UDEC ngày 06/5/2021).
2. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 (Đính kèm tờ trình số 05/TTr.HĐQT.UDEC ngày 31/5/2021).
3. Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 (Đính kèm Báo cáo số 04/BC.HĐQT.UDEC ngày 31/5/2021).
4. Báo cáo của Ban kiểm soát (Đính kèm Báo cáo số 01/BC.BKS.UDEC ngày 31/5/2021).
5. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 (Đính kèm tờ trình số 06/TTr.HĐQT.UDEC ngày 31/5/2021).

6. Tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính 2021 (Đính kèm tờ trình số 07/TTr.HĐQT.UDEC ngày 31/5/2021).

7. Tờ trình sửa đổi Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (Đính kèm tờ trình số 08/TTr.HĐQT.UDEC ngày 31/5/2021).

## **PHẦN VIII. THẢO LUẬN VÀ GIẢI ĐÁP Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG**

### **A. Ý kiến của cổ đông:**

**1. Ý kiến của cổ đông thứ nhất:** Đại diện cổ đông nhà nước nhận thấy còn một số nội dung chưa phù hợp, đề nghị điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với các quy định đối với tờ trình sửa đổi Điều lệ công ty, cụ thể:

- Tại **Điều 3. Người đại diện theo pháp luật Công ty:** Đối với nội dung: “*Trường hợp vắng mặt ở Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty, thì Hội đồng quản trị sẽ cử người khác thay thế*”; căn cứ khoản 5 Điều 12 Luật Doanh nghiệp, đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung này như sau: “*Trường hợp người đại diện theo pháp luật vắng mặt ở Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty*”.

- Đề nghị bỏ **Điều 10. Thu hồi cổ phần** vì quy định tại điều này chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp mới đăng ký thành lập.

- Tại điểm d khoản 1 **Điều 12. Quyền của cổ đông** đề nghị bỏ cụm từ: “*trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp*” và bỏ cụm từ tại điểm 1 khoản 2 **Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông** “*...và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập*” vì đã hết thời hạn 3 năm hạn chế việc chuyển nhượng cổ phần của cổ đông sáng lập của Công ty.

- Tại điểm a khoản 4 **Điều 14. Đại hội đồng cổ đông** “*Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này*”; căn cứ điểm a khoản 4 Điều 14 Điều lệ mẫu và điểm a khoản 4 Điều 160 Luật Doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh lại như sau: “*Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này*”.

- Tại điểm d khoản 1 **Điều 21. Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**, đề nghị bỏ cụm từ: “*trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác*”.

## 2. Ý kiến của cổ đông thứ hai:

- Theo báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của công ty, đề nghị Chủ tọa đại hội cho biết thêm về tình hình thoái vốn nhà nước tại Công ty; hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Du lịch UDEC đang khai thác kinh doanh khách sạn Golf Phú Mỹ, các tài sản bất động sản công ty đang sở hữu.

### B. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

**1. Về ý kiến của cổ đông thứ nhất:** Chủ tọa đại hội tiếp thu và đồng thuận với ý kiến đóng góp của cổ đông.

**2. Về ý kiến của cổ đông thứ hai:** Chủ tọa đại hội tiếp thu và giải trình cho các cổ đông tham dự đại hội về tình hình thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; hoạt động kinh doanh của khách sạn Golf Phú Mỹ, các dự án bất động sản công ty đang sở hữu; và được các cổ đông đồng tình ủng hộ các kế hoạch thực hiện trong thời gian tới của công ty.

## PHẦN IX. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung trình bày tại Đại hội, kết quả cụ thể như sau:

### 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Các chỉ tiêu chủ yếu của kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

#### a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2020:

stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	414,28	374,94	90,5%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	405,00	428,13	105,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,36	(3,37)	-
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,5	(8,64)	-
5	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	Tỷ đồng	1,01	(9,99)	-

#### b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ so với TH 2020
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	448,00	119,4%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	411,13	96,0%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	13,38	-

4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	3,09	-
---	-------------------------	---------	------	---

\* Tỷ lệ biểu quyết:

- + Tán thành: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

## 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán:

### a. Các chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.015.519.319.241
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.561.750.805
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	253.305.027.291
1.3	Hàng tồn kho	281.228.932.242
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	23.674.402.954
1.5	Tài sản cố định	40.697.051.900
1.6	Bất động sản đầu tư	324.591.018.206
1.7	Tài sản dở dang dài hạn	14.581.337.343
1.8	Đầu tư tài chính dài hạn	60.788.599.542
1.9	Tài sản dài hạn khác	2.177.907.988
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	656.592.758.764
2.1	Nợ ngắn hạn	473.846.487.643
2.2	Nợ dài hạn	182.746.271.121
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	358.998.560.477
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	8.417.484.598
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(2.394.917.047)
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	372.104.229.273
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	367.919.263.381
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	3.797.601.372
4.3	- Thu nhập khác	387.364.520

5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	49.474.886.438
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.725.772.557)
7	Lợi nhuận khác	(452.794.654)
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.178.567.211)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(4.751.755.322)

**b. Các chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất**

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.096.848.766.435
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	14.713.653.092
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	250.028.325.230
1.3	Hàng tồn kho	285.814.717.306
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	24.636.329.561
1.5	Các khoản phải thu dài hạn	6.889.112.009
1.6	Tài sản cố định	435.105.184.125
1.7	Bất động sản đầu tư	54.761.273.378
1.8	Tài sản dở dang dài hạn	14.581.337.343
1.9	Đầu tư tài chính dài hạn	300.017.699
1.10	Tài sản dài hạn khác	9.033.525.722
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	700.824.935.872
2.1	Nợ ngắn hạn	499.999.525.412
2.2	Nợ dài hạn	200.825.410.460
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	396.023.830.563
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.658.847
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	16.710.322.535
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(8.673.210.416)
3.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	35.010.551.427
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	428.134.488.005
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	427.550.385.819

4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	140.990.224
4.3	- Thu nhập khác	443.111.962
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	53.434.046.057
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.685.923.547)
7	Lợi nhuận khác	(690.479.046)
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.376.402.593)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(8.642.283.677)
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1.349.455.762
11	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	(9.991.739.439)
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(288)

\* Tỷ lệ biểu quyết:

- + Tán thành: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

### 3. Thông qua Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020

\* Tỷ lệ biểu quyết:

- + Tán thành: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

### 4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020

\* Tỷ lệ biểu quyết:

- + Tán thành: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

### 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

Do lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 của Công ty bị lỗ, không đủ điều kiện để chia cổ tức và trích lập các quỹ. Đại hội chấp thuận thông qua không chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2020.

\* Tỷ lệ biểu quyết:

- + Tán thành: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

### 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

\* Tỷ lệ biểu quyết:

- + Tán thành: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;



- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- 7. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
- \* Tỷ lệ biểu quyết:
  - + Tán thành: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100,00 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
  - + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
  - + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### PHẦN X. BẾ MẠC

Ông Cao Văn Long đại diện Ban Thư ký đã đọc toàn bộ nội dung Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Chủ tọa xin biểu quyết thông qua Biên bản bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp.

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung Đại hội và được đọc trước toàn thể Đại hội. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết thúc 11 giờ 30 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Cao Văn Long

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Thái Hòa

Số: 01/NQ.ĐHĐCĐ-UDEC

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 6 năm 2021.

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 26 tháng 6 năm 2021;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị được tiến hành từ 8 giờ 20 phút đến 11 giờ 30 phút ngày 26 tháng 6 năm 2021 tại Hội trường Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, số 37 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu.

Đại hội có 21 cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền tham dự, đại diện cho 23.892.462 cổ phần, chiếm 68,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đã tập trung nghe và thảo luận các nội dung chủ yếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và thống nhất:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021**

Các chỉ tiêu chủ yếu của kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

**a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2020**

stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	414,28	374,94	90,5%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	405,00	428,13	105,7%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	10,36	(3,37)	-
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	3,50	(8,64)	-
5	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	Tỷ đồng	1,01	(9,99)	-

**b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ so với thực hiện năm 2020
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	448,00	119,4%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	411,13	96,0%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	13,38	-
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	3,09	-

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán**

**a. Các chỉ tiêu chính trong Báo cáo tài chính riêng:**

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.015.591.319.241
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.561.750.805
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	985.290.970
1.3	Hàng tồn kho	281.228.932.242
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	23.674.402.954
1.5	Tài sản cố định	40.697.051.900
1.6	Bất động sản đầu tư	324.591.018.206
1.7	Tài sản dở dang dài hạn	14.581.337.343
1.8	Đầu tư tài chính dài hạn	60.788.599.542
1.9	Tài sản dài hạn khác	2.177.907.988
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	656.592.758.764
2.1	Nợ ngắn hạn	473.846.487.643
2.2	Nợ dài hạn	182.746.271.121
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	358.998.560.477
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	8.417.484.598
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(2.394.917.047)
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	372.104.229.273

4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	367.919.263.381
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	3.797.601.372
4.3	- Thu nhập khác	387.364.520
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	49.474.886.438
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.725.772.557)
7	Lợi nhuận khác	(452.794.654)
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.178.567.211)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(4.751.755.322)

**b. Các chỉ tiêu chính trong Báo cáo tài chính hợp nhất**

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.096.848.766.435
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	14.713.653.092
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	250.028.325.230
1.3	Hàng tồn kho	285.814.717.306
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	24.636.329.561
1.5	Các khoản phải thu dài hạn	6.889.112.009
1.6	Tài sản cố định	435.105.184.125
1.7	Bất động sản đầu tư	54.761.273.378
1.8	Tài sản dở dang dài hạn	14.581.337.343
1.9	Đầu tư tài chính dài hạn	300.017.699
1.10	Tài sản dài hạn khác	9.033.525.722
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	700.824.935.872
2.1	Nợ ngắn hạn	499.999.525.412
2.2	Nợ dài hạn	200.825.410.460
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	396.023.830.563
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.658.847
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	16.710.322.535
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(8.673.210.416)
3.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	35.010.551.427
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	428.134.488.005
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	427.550.385.819
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	140.990.224
4.3	- Thu nhập khác	443.111.962
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	53.434.046.057

08 C.2  
Y  
IN  
EVA  
IDOT  
R-VT  
SA RIA

6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.685.923.547)
7	Lợi nhuận khác	(690.479.046)
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.376.402.593)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(8.642.283.677)
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1.349.455.762
11	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	(9.991.739.439)
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(288)

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 3. Thông qua báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 7. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát**

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 23.892.462 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2021.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc công ty chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung nêu trong Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty UDEC;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu Văn thư HĐQT.



**Trần Thái Hòa**

Vũng Tàu, ngày 06 tháng 5 năm 2021.

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2021

- Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Công ty UDEC) được Đại hội đồng cổ đông thông qua và UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phân giao;

- Căn cứ tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty UDEC;

Công ty UDEC báo cáo tổng kết năm 2020 và đề ra các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

#### PHẦN I

#### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

#### I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN TRONG NĂM 2020

##### 1. Đánh giá chung về tình hình kinh tế - xã hội:

- Kinh tế- xã hội năm 2020 của nước ta diễn ra trong bối cảnh dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Covid-19) bùng phát mạnh và diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới. Các nền kinh tế lớn đối mặt với tình trạng suy thoái sâu, tồi tệ nhất trong nhiều thập kỷ qua. Tình hình đứt gãy thương mại quốc tế gây ra những hệ lụy tới hoạt động sản xuất và xuất nhập khẩu của Việt Nam. Tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao. Bên cạnh đó, hạn hán, xâm nhập mặn, mưa, lũ ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta.

Trước đại dịch Covid-19, Chính phủ đã kịp thời chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương thực hiện ***nhiệm vụ kép vừa phòng chống dịch bệnh, bảo đảm sức khỏe***

*người dân, vừa phòng chống suy giảm kinh tế và giữ vững ổn định xã hội, nỗ lực phấn đấu cao nhất thực hiện các mục tiêu.* Tốc độ tăng GDP năm 2020 đạt 2,91%; Tuy là mức tăng thấp nhất trong các năm giai đoạn 2011-2020 nhưng xét trong bối cảnh trên là thành công.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty UDEC chịu nhiều tác động do ảnh hưởng chung của nền kinh tế nên có những thuận lợi và khó khăn nhất định.

## **2. Những thuận lợi**

- Đại dịch COVID-19 trên thế giới hiện vẫn diễn biến phức tạp, Chính phủ nỗ lực tìm kiếm các chính sách phù hợp nhất để thực hiện mục tiêu “kép” kiểm soát tốt dịch, đi đôi với phục hồi tăng trưởng kinh tế và chuẩn bị giai đoạn phục hồi sau đại dịch.

- Ngân sách Nhà nước cấp tiền hoặc cho vay ưu đãi, hạ lãi suất phù hợp, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giảm lãi, phí; linh hoạt chính sách ưu đãi tín dụng tại các ngân hàng thương mại, thúc đẩy tín dụng tiêu dùng để các doanh nghiệp có đủ vốn vượt qua khó khăn.

- Cùng với sự hỗ trợ và quan tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân Tỉnh và nhất là Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cùng với các sở, ban ngành trong tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty UDEC hoạt động sản xuất và kinh doanh trong năm 2020

## **3. Những khó khăn**

- Cả một năm đại dịch, chúng ta có quá nhiều khó khăn và thử thách. Từ đầu năm đến nay tình hình kinh tế dường như đóng băng.

- Nền kinh tế trong nước đối mặt với nhiều khó khăn thách thức như: sự suy giảm tăng trưởng do những tác động tiêu cực từ dịch COVID-19 và suy thoái kinh tế toàn cầu. Dịch bệnh bùng phát lần thứ 2 gây tổn thất trực tiếp lên các lĩnh vực như du lịch, vận tải, các nhóm ngành sản xuất đầu tư cũng chịu tác động gián tiếp.

## **II. VỀ TỔ CHỨC, NHÂN SỰ CỦA CÔNG TY UDEC NĂM 2020:**

### **1. Về tổ chức:**

Nhằm nâng cao hiệu quả và đáp ứng yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh, do đó Công ty đã điều động luân chuyển lại một số nhân sự, trên cơ sở đó để ổn định bộ máy phù hợp với sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bộ máy tổ chức của Công ty đến thời điểm 31/12/2020, cụ thể như sau:

- Ban Tổng Giám Đốc: 03 người.
- Các phòng/ban: 07 phòng/ban, gồm:
  - + Phòng Kế hoạch – Kinh doanh
  - + Phòng Tài chính – Kế toán
  - + Phòng Hành chính – Nhân sự
  - + Phòng Kỹ thuật
  - + Phòng Vật tư – Thiết bị.
  - + Ban Điều hành công trình.
  - + Ban quản lý Dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao
- Các xí nghiệp, bộ phận trực thuộc:
  - + Xí nghiệp Sản xuất công nghiệp.
  - + Sàn giao dịch Bất động sản UDEC.
- Các công ty con:
  - + Công ty TNHH Du lịch UDEC: Vốn điều lệ 70 tỷ đồng, Công ty UDEC nắm giữ 100% vốn điều lệ.
  - + Công ty Cổ phần Thành Chí: Vốn điều lệ 43,89 tỷ đồng, Công ty UDEC nắm giữ 52,15% vốn điều lệ.

## **2. Về nhân sự:**

- Tính đến ngày 31/12/2020, tổng số nhân viên Công ty mẹ và các công ty con là 249 người (tại ngày 31/12/2019 là 252 người).

- Tổng số lao động khối văn phòng Công ty mẹ là 133 người (giảm 14 người so với năm 2019) cụ thể:

- |                                    |   |                     |
|------------------------------------|---|---------------------|
| + Trình độ đại học và trên đại học | : | 58 người, tỷ lệ 44% |
| + Trình độ cao đẳng                | : | 10 người, tỷ lệ 7%  |
| + Trình độ trung cấp               | : | 10 người, tỷ lệ 7%  |



+ Lao động có tay nghề	:	25 người, tỷ lệ 19%
+Lao động phổ thông	:	30 người, tỷ lệ 23%
+ Thu nhập bình quân	:	9,8 triệu đồng/người/tháng

### III. CÔNG TÁC ĐẢNG VÀ ĐOÀN THỂ NĂM 2020

#### 1. Công tác Đảng

##### a. Về Đảng bộ Công ty:

- Đảng bộ Công ty gồm 06 chi bộ, tổng số đảng viên của Đảng bộ cơ sở Công ty UDEC đến ngày 31/12/2020 là 57 đồng chí, Đảng viên chính thức là 57 đồng chí và đảng viên dự bị là 0 đồng chí, cụ thể như sau:

##### + Các Chi bộ trực thuộc:

1 - Chi bộ Văn phòng Công ty	:	12 đảng viên;
2 - Chi bộ Phòng chuyên môn	:	08 đảng viên;
3 - Chi bộ Ban điều hành công trình	:	11 đảng viên;
4 - Chi bộ Xí nghiệp sản xuất công nghiệp	:	08 đảng viên;
5 - Chi bộ Công ty TNHH Du Lịch UDEC	:	05 đảng viên;
6 - Chi bộ Công ty CP Thành Chí	:	13 đảng viên;

##### + Các tổ chức đoàn thể, Chính trị xã hội:

- Công đoàn cơ sở Công ty
- Đoàn thanh niên Công ty
- Hội cựu chiến binh Công ty

##### b. Kết quả công tác Đảng năm 2020:

Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách thường xuyên và hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp làm cho Đảng viên, CB.CNV hiểu, yên tâm công tác và gắn bó xây dựng Công ty.

Ban lãnh đạo tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động tốt gắn với việc quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân

viên, người lao động, làm tốt công tác biểu dương khen thưởng đối với tập thể và cá nhân khi có thành tích xuất sắc.

Đảng ủy Công ty thường xuyên bám sát các chủ trương, Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối để vận dụng vào tình hình thực tiễn của Công ty cho phù hợp.

Giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong cấp ủy, thường xuyên tự phê bình và phê bình, tránh tư tưởng nể nang, né tránh không dám đấu tranh với những biểu hiện sai trái của cán bộ đảng viên; phòng chống tự diễn biến, tự chuyên hóa, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt đảng.

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giữa cấp ủy với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty nhằm gắn công tác xây dựng đảng với nhiệm vụ chính trị và sản xuất kinh doanh tại Công ty, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt.

Ban lãnh đạo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh gắn với việc quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên, người lao động, làm tốt công tác biểu dương khen thưởng đối với tập thể và cá nhân khi có thành tích xuất sắc.

Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát theo đúng kế hoạch, đảm bảo theo đúng quy trình, thủ tục.

**\* Kết quả:**

- Đảng ủy Công ty biểu dương, khen thưởng 01 tập thể và 11 cá nhân có thành tích xuất sắc

- Năm 2020 Đảng bộ cơ sở Công ty ra nghị quyết kết nạp được 02 đảng viên mới, đang chờ quyết định của Đảng ủy khối

- Ban thường vụ Đảng ủy Khối công nhận Đảng bộ cơ sở Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2020

## **2. Công tác đoàn thể**

### *2.1. Công tác Công đoàn:*

Năm 2020, việc thực hiện chế độ chính sách và quyền lợi của người lao động luôn luôn được đảm bảo. Công đoàn Công ty đã thương thảo với Người sử dụng lao động đưa ra những quy định đúng pháp luật đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên trong quan hệ lao động.

Ban chấp hành Công đoàn luôn quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, phối hợp chặt chẽ với Công ty trong việc kiểm tra, giám sát đảm bảo việc thực hiện đúng, đủ, kịp thời và công bằng các chế độ, chính sách về tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp ốm đau, các chế độ bảo hiểm, phụ cấp.

Công đoàn đã phối hợp với Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật lao động và Luật công đoàn nhằm đảm bảo các quyền lợi đối với người lao động trong Công ty.

**\* Kết quả:**

Được Công đoàn ngành Xây dựng tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tặng danh hiệu "**Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020**".

**2.2. Công tác Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:**

Tiếp tục đẩy mạnh và đưa vào thực hành các cuộc vận động, hưởng ứng tích cực các chương trình do Đoàn khối, Công Đoàn, Liên đoàn lao động tỉnh phát động như: tham gia hoạt động hiến máu nhân đạo, các chương trình khuyến khích trẻ em nghèo hiếu học, gia đình chính sách; trao học bổng cho học sinh nghèo hiếu học. Lập Quỹ thanh niên thực hành tiết kiệm và các thùng tiết kiệm, nắm bắt kịp thời các đoàn viên thanh niên trong Công ty có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, tổ chức thăm hỏi và vận động đoàn viên tham gia ủng hộ.

Đoàn thanh niên đã phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách đường lối đổi mới của Đảng và làm tốt công tác tư tưởng trong đoàn viên thanh niên Công ty, tạo niềm tin để đoàn viên thanh niên ra sức gắn bó, cống hiến và trung thành trong sự phát triển của Công ty, tạo nên động lực để đoàn viên thanh niên tích cực nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của Đảng ủy, Công ty giao phó.

Ban chấp hành Đoàn luôn chú trọng và theo dõi để giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho các Chi bộ, tạo nguồn phát triển Đảng. Đồng thời nắm bắt được tâm tư, nguyện

vọng của đoàn viên và các động cơ để phấn đấu vào Đảng. Trong năm qua nhờ làm tốt công tác tạo nguồn mà ban chấp hành Đoàn đã giới thiệu cho các chi bộ 02 đoàn viên xuất sắc kết nạp vào Đảng.

**\* Kết quả:**

Được BCH Đoàn Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tặng danh hiệu **“Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm 2020”**.

**3. Công tác đóng góp xã hội:**

Công ty UDEC luôn xem việc tham gia công tác từ thiện xã hội là mục tiêu hành động xuyên suốt trong quá trình hoạt động và sản xuất kinh doanh. Năm qua Công ty đã tham gia đóng góp với số tiền 119.300.000 đồng, thông các hoạt động như: đóng góp Quỹ vì người nghèo, thăm hỏi các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn, khuyết tật, ủng hộ quỹ an sinh xã hội, ủng hộ bắn pháo hoa nhân dịp tết cổ truyền năm 2020, ủng hộ và trao học bổng Nguyễn Văn Thạc, tổ chức thăm hỏi và tặng quà các gia đình Liệt sỹ, các gia đình có công cách mạng nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7/2020....

**IV. VỀ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020**

**1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

- Tổng giá trị SXKD	:	414,28 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu	:	405,00 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	:	10,36 tỷ đồng.

**2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020**

*DVT: Tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ TH 2020/KH 2020	Tỷ lệ TH 2020/ TH 2019
I	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	480.16	414.28	374.94	90.50%	78.09%

1	Giá trị SXKD Công ty mẹ	356.73	328.48	299.27	91.11%	83.89%
1.1	Giá trị xây lắp	304.43	274.28	243.04	88.61%	79.83%
1.2	Giá trị SX BTNN và công	50.73	30.00	29.60	98.67%	58.35%
1.3	Giá trị SX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	1.35	0.57	0.15	26.32%	11.11%
1.4	Giá trị kinh doanh BĐS	0.22	24.20	0	0	0
1.5	Giá trị TM (C.cấp Đá 0x4; nhũ tương)		26.80	26.48	98.80%	
2	Giá trị SXKD Công ty con	123.43	85.80	75.67	88.19%	61.31%
2.1	Công ty Thành Chí	92.18	67.10	60.96	90.85%	66.13%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	31.25	18.70	14.71	78.66%	47.07%
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>406.63</b>	<b>405.00</b>	<b>428.13</b>	<b>105.71%</b>	<b>105.29%</b>
1	Doanh thu Công ty mẹ	304.10	338.50	372.10	109.93%	122.36%
1.1	Doanh thu SX và xây lắp	239.75	277.53	310.63	111.93%	129.56%
1.2	Doanh thu SX BTNN và Công	45.62	27.27	24.58	90.14%	53.88%
1.3	Doanh thu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	1.65	0.52	0.14	26.92%	8.48%
1.4	Doanh thu kinh doanh BĐS		22.00	0	0	0
1.5	Doanh thu cho thuê khách sạn và thu nhập khác	8.99	8.50	8.50	100%	94.55%
1.6	Doanh thu tài chính và thu nhập khác	8.08	3.20	4.18	130.63%	51.73%
1.7	Doanh thu TM (C.cấp đá 0x4; nhũ tương)		24.36	24.07	98.80%	
2	Doanh thu các Công ty con	115.23	78.00	68.79	88.19%	59.70%

2.1	<i>Công ty Thành Chí</i>	80.27	61.00	55.42	90.85%	69.04%
2.2	<i>Công ty Du lịch UDEC</i>	34.96	17.00	13.37	78.65%	38.24%
3	Loại trừ doanh thu nội bộ	(12.70)	(11.50)	(12.76)	110.96%	100.47%
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>11.64</b>	<b>10.36</b>	<b>(3.38)</b>	<b>(32.63%)</b>	<b>(29.04)%</b>
1	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	(12.71)	6.86	(3.18)	(46.35%)	25.02%
2	Lợi nhuận trước thuế Công ty con	4.98	(8.19)	(11.77)	143.72%	(236.35%)
2.1	<i>Công ty Thành Chí</i>	10.25	6.50	3.47	53.38%	33.85%
2.2	<i>Công ty Du lịch UDEC</i>	(5.27)	(14.69)	(15.24)	103.72%	289.18%
3	Loại trừ lợi nhuận nội bộ	19.37	11.69	11.57	98.97%	59.73%
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>4,03</b>	<b>3,53</b>	<b>(8,64)</b>	<b>(244,76%)</b>	<b>(214,39%)</b>

\* Thực hiện các khoản nộp Ngân sách Nhà nước năm 2020 là 4,34 tỷ đồng.

### 3. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2020

Năm 2020 mặc dù hoạt động trong điều kiện vô cùng khó khăn, song với sự quyết tâm cao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc luôn sát sao chỉ đạo cụ thể về những giải pháp đẩy nhanh tiến độ, thúc đẩy sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, bên cạnh đó luôn có sự đoàn kết và nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty luôn phấn đấu để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Từ đó đánh giá những mặt đạt được và chưa đạt được trên, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 như sau:

#### 3.1. Về lĩnh vực thi công xây dựng:

Trong năm 2020, Công ty tập trung hoàn thành các công trình chuyển tiếp và khởi công một số công trình mới như sau:

- + Công trình đường cao tốc Lộ Tế Rạch Sỏi
- + Công trình Bệnh viện Vũng Tàu

- + Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Tây Bắc A 3
- + Công trình khu biệt thự ven sông Cầu Cửa Lấp – Marine City
- + Cung cấp, sản xuất và thi công nền đá gia cố Cảng Gemalink (giai đoạn 1)
- + Công trình đường Công hợp, phường 8
- + Hạ tầng kỹ thuật khu The Tropicana thuộc dự án Nova World Hồ Tràm
- + Hạ tầng khu Minh Tuấn Sông Ray
- + Hạ tầng kỹ thuật khu B2 dự án Edenia Resort
- + Cải tạo nâng cấp QL 53 Trà Vinh

So với những năm trước đây, các công trình mới đầu tư bằng nguồn vốn Ngân sách tỉnh trong năm 2020 Công ty không trúng thầu vì vậy đã ảnh hưởng nhiều đến giá trị sản lượng và doanh thu xây lắp theo kế hoạch. Đồng thời việc thanh quyết toán các công trình xây dựng của Chủ đầu tư còn chậm do một số nguyên nhân chủ quan và khách quan

### ***3.2. Về lĩnh vực sản xuất, thi công bê tông nhựa nóng, công bê tông ly tâm đúc sẵn, đá gia cố xi măng và bê tông xi măng.***

Trong năm 2020, sản lượng và doanh thu giảm không đạt được như kế hoạch đã đề ra, chỉ đạt 90,14%. Trong năm, Công ty tập trung dây chuyền thiết bị thi công hạ tầng kỹ thuật công trình hạ tầng cảng Germalink vì vậy chủ yếu tập trung sản xuất bê tông nhựa nóng tại trạm. Ngoài ra, nhu cầu thị trường dần chuyển sang sử dụng sản phẩm công bê tông rung ép cũng ảnh hưởng đến sản phẩm công bê tông ly tâm đúc sẵn của Công ty.

### ***3.3. Về lĩnh vực kinh doanh bất động sản***

Kế hoạch doanh thu bất động sản 22 tỷ đồng xây dựng cho dự án khu đô thị mới Nam quốc lộ 51 trên cơ sở Công ty đã thực hiện thỏa thuận nhận chuyển nhượng được gần 03 ha. Do chính sách đất đai đền bù của Nhà nước có nhiều thay đổi nên các thủ tục phải thực hiện lại từ đầu đối với các diện tích còn lại vì vậy Công ty không đạt kế hoạch doanh thu từ bất động sản.

### ***3.4. Về hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty con:***

*a. Công ty Cổ phần Thành Chí:*

Doanh thu trong năm 2020 của công ty Cổ phần Thành Chí chỉ đạt 55,42 tỷ đồng, đạt 90,85% so với kế hoạch. Sự cố cháy nhà kho số 5 ngày 9/4/2020 đã làm ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động cho thuê kho bãi của Công ty Cổ phần Thành Chí. Công việc xử lý sau sự cố cháy kho phức tạp kéo dài. Ngoài ra, các công trình sử dụng gạch không nung trên thị trường giảm mạnh do đó sản lượng tiêu thụ sản phẩm này giảm theo.

*b. Công ty TNHH Du lịch UDEC:*

Chịu ảnh hưởng trực tiếp từ dịch bệnh Covid-19, tình hình kinh doanh của Công ty TNHH Du lịch UDEC đã gặp rất nhiều khó khăn do khu vực Châu Âu dịch bệnh đang tái bùng phát, quy định của Chính phủ về việc thực hiện các chuyến bay thương mại Quốc tế chưa hoạt động trở lại, khách chuyên gia đến Việt nam phải cách ly 14 ngày trước khi đến khách sạn; Do vậy, khách hàng lưu trú, khách đặt tiệc và đặt Hội nghị... đều hạn chế, doanh thu trong năm 2020 của Công ty TNHH Du lịch UDEC là 13,37 tỷ đồng, đạt 78,65% so với kế hoạch.

## **PHẦN II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021**

#### **I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG:**

Theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, ngay từ đầu năm 2021, các cấp, các ngành cần tiếp tục thực hiện nghiêm túc, quyết liệt “mục tiêu kép”, ưu tiên bảo vệ sức khỏe của người dân; đồng thời, tạo điều kiện cho các hoạt động kinh tế - xã hội diễn ra bình thường, không hoang mang, nhưng không được chủ quan.

Các văn bản pháp luật về đất đai, đầu tư xây dựng còn chông chéo chưa thống nhất và giải quyết, dẫn đến chậm trễ trong việc thẩm định cấp phép phát triển các dự án mới, nguồn vốn bất động sản bị siết chặt ngày càng gay gắt hơn. Sự thay đổi chính sách, các quy định, quy trình phức tạp làm giảm tính hấp dẫn của môi trường đầu tư và kinh doanh.

Bất động sản năm 2021 phân khúc đất nền thuộc các tỉnh ven thành phố lớn vẫn hấp dẫn các nhà đầu tư và đặc biệt sản phẩm bất động sản nghỉ dưỡng có kết nối hạ tầng đầy đủ sẽ là xu hướng của các nhà đầu tư trong năm 2021.



## II. CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

### 1. Định hướng của Công ty trong năm 2021

- Trên cơ sở thực tế của việc thực hiện kế hoạch năm 2020 và đánh giá những thuận lợi, khó khăn của Công ty và tình hình phát triển kinh tế xã hội của đất nước trong năm 2021. Công ty UDEC đề ra định hướng chủ yếu là:

- Tiếp tục ổn định sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận, nâng cao mức thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

- Phát huy lợi thế của các công ty con để có sự đóng góp vào phát triển chung của Công ty mẹ.

- Tập trung thực hiện chương trình thoái vốn nhà nước tại Công ty trong năm 2021.

- Thực hiện các thủ tục pháp lý các dự án bất động sản để đưa sản phẩm ra thị trường.

### 2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Trên cơ sở định hướng, Công ty đề ra các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

#### CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

*ĐVT: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ KH 2021 so với TH 2020
I	<b>Tổng giá trị sản xuất kinh doanh</b>	<b>374.94</b>	<b>448.00</b>	<b>119.49%</b>
1	Giá trị SXKD Công ty mẹ	<u>299.27</u>	<u>333.63</u>	111,48%
1.1	Giá trị xây lắp	243.04	257.11	105,79%
1.2	Giá trị SX BTNN và công	29.60	37.45	126.52%
1.3	Giá trị SX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	0.15	0.72	480%
1.4	Giá trị kinh doanh BĐS	0	35.40	
1.5	Giá trị TM (Cung cấp đá 0x4	26.48	2.95	11.14%
2	Giá trị SXKD Công ty con	<u>75.67</u>	<u>114.37</u>	151,14%
2.1	Công ty Thành Chí	60.96	97.90	160,60%
2.2	Công ty Du lịch UDEC	14.71	16.47	111.96%

<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>428.13</b>	<b>411.14</b>	<b>96,03%</b>
1	Doanh thu Công ty mẹ	372.10	316.81	85,14%
1.1	Doanh thu SX và xây lắp	310.63	237.61	76,49%
1.2	Doanh thu SX BTNN và Công	24.58	34.05	138,53%
1.3	Doanh thu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	0.14	0.65	464,29%
1.4	Doanh thu kinh doanh BĐS	0	32.18	
1.5	Doanh thu TM (Cung cấp đá 0x4)	24.07	2.68	11,15%
1.6	Doanh thu cho thuê khách sạn và thu nhập khác	8.50	8.50	100%
1.7	Doanh thu tài chính và thu nhập khác	4.18	1.14	27,27%
2	Doanh thu các Công ty con	68.79	103.97	151,14%
2.1	<i>Công ty Thành Chí</i>	55.42	89.00	160,59%
2.2	<i>Công ty Du lịch UDEC</i>	13.37	14.97	111,97%
3	Loại trừ doanh thu nội bộ	(12.76)	(9.64)	75,55%
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(3.38)</b>	<b>13.38</b>	<b>(395.86)%</b>
1	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	(3.18)	3.28	(103.15)%
2	Lợi nhuận trước thuế Công ty con	(11.77)	(4.44)	37,72%
2.1	<i>Công ty Thành Chí</i>	3.47	11.25	324,21%
2.2	<i>Công ty Du lịch UDEC</i>	(15.24)	(15.69)	102,95%
3	Loại trừ nội bộ	11.57	14.55	125,76%
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>-8,64</b>	<b>3,09</b>	<b>(35,76%)</b>

### III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021

#### 1. Đối với công tác tổ chức:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức phù hợp với sự phát triển của Công ty. Bố trí, điều động, sắp xếp nguồn nhân lực linh hoạt để phát huy được năng lực của từng cán bộ công nhân viên trong Công ty.

- Tăng cường áp dụng và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng tại Công ty như chương trình ISO 9001 – 2015 và chương trình quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001-2007.

- Tiếp tục triển khai, giám sát thực hiện các chiến lược, nâng cao năng suất chất lượng có hiệu quả. Tập trung nguồn vốn, nguồn nhân lực để nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.

- Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên nhằm động viên khuyến khích người lao động sáng tạo trong công việc.

- Tăng cường triển khai các khóa đào tạo nội bộ cho cán bộ công nhân viên, giúp tiết kiệm chi phí đào tạo cũng như trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực tế công việc một cách hệ thống và hiệu quả hơn.

- Thực hiện khen thưởng, kỷ luật nghiêm túc, kịp thời, tạo động lực cho những cán bộ công nhân viên có những thành tích tốt trong lao động, sản xuất.

## **2. Đối với lĩnh vực thi công xây lắp**

- Thi công các công trình theo đúng tiến độ kế hoạch đề ra, thực hiện giám sát chặt chẽ từng công trình, đảm bảo vốn thi công cho các công trình.

- Đẩy nhanh công tác thi công các công trình chuyển tiếp từ năm 2020, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng của kế hoạch đề ra. Đối với những công trình chuyển tiếp còn vướng mắc chưa triển khai được, cần làm việc với chủ đầu tư cùng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để công trình tiếp tục được triển khai sớm.

- Cập nhật thông tin đấu thầu các công trình để tham gia nhận thầu thi công xây dựng; tìm kiếm các dự án, công trình mới đem lại sản lượng và doanh thu cao hơn.

- Tổ chức công trường thi công gọn gàng, khoa học, đặt vấn đề an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ lên trên hết.

- Giám sát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng vật tư, thiết bị thi công công trường một cách hiệu quả theo quy chế quản lý vật tư, thiết bị đã được ban hành, từ đó giảm được chi phí trong sản xuất kinh doanh và tăng lợi nhuận.

- Trên cơ sở năng lực, thế mạnh, kinh nghiệm trong lĩnh vực này, tích cực tìm kiếm công trình để tham gia đấu thầu, nhận thầu; hợp tác, liên doanh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài ngành để tìm kiếm các dự án và công trình thi công.

- Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của các cán bộ kỹ thuật, xác định trách nhiệm của cán bộ kỹ thuật về trách nhiệm xây dựng do mình đảm nhận, chú trọng công tác an toàn lao động và vệ sinh công trường trong quá trình thi công.

### **3. Đối với lĩnh vực sản xuất, thi công bê tông nhựa nóng và các sản phẩm cấu kiện bê tông đúc sẵn**

- Không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh
- Tiếp tục áp dụng và kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện bộ định mức tiêu hao nguyên vật liệu; thực hiện tiết kiệm tối đa trong sản xuất.
- Tổ chức sản xuất kinh doanh an toàn, tiết kiệm, tránh thất thoát tiêu hao vật tư, thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, để giảm thiểu hư hỏng. Kiểm tra đối chiếu, so sánh với định mức chặt chẽ để góp phần mang lại hiệu quả cao cho Công ty.

### **4. Đối với lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản**

- Nghiên cứu thị trường, tìm kiếm quỹ đất để đầu tư các dự án bất động sản có quy mô nhỏ và vừa nhằm tạo ra nguồn thu và lợi nhuận nhanh cho Công ty.

### **5. Đối với lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao**

- Trên cơ sở hiện có, tìm kiếm đối tác hợp tác thực hiện nhằm duy trì hoạt động nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

### **6. Đối với hoạt động SXKD của các Công ty con**

#### *a. Công ty Cổ phần Thành Chí:*

- Phân đầu thực hiện tốt kế hoạch và nhiệm được giao trong năm 2021.
- Tích cực xây dựng chiến lược và đề ra biện pháp kinh doanh khai thác mỏ đá, vật liệu xây dựng và cho thuê kho bãi được phát triển tốt hơn.
- Phát triển hệ thống cho thuê kho bãi, hoàn thiện hệ thống phân phối, phương tiện vận chuyển để đảm bảo tính chủ động và linh hoạt trong kinh doanh.

#### *b. Công ty TNHH Du lịch UDEC*

- Tiếp tục đẩy mạnh Marketing để quảng bá rộng rãi đến khách hàng.

- Khai thác nguồn khách hàng và sử dụng tối đa công năng các mặt bằng còn trống để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, đem lại lợi nhuận và doanh thu cao cho Công ty.

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ sở vật chất, đưa khách sạn đạt tiêu chuẩn cao nhất để phục vụ cho khách hàng và tăng nguồn thu cho các năm tới.

- Tiếp tục ổn định sản xuất kinh doanh, xây dựng đội ngũ chuyên nghiệp.

## **7. Đối với các công tác Đảng, Đoàn thể**

### *a. Công tác Đảng:*

- Tiếp tục nâng cao vai trò và năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng và cán bộ, tham gia xây dựng các chủ trương, mục tiêu và kế hoạch SXKD của Công ty. Lãnh đạo và tham gia với HĐQT, Ban TGD Công ty tiếp tục huy động mọi nguồn lực đẩy mạnh sản xuất kinh doanh đưa Công ty phát triển bền vững.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

- Tiếp tục bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên, người lao động học tập, quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và Đảng ủy Khối.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự, an toàn trong Công ty và làm tốt công tác an sinh xã hội.

### *b. Công tác Công đoàn:*

- Tham gia hoạt động theo phương hướng và nhiệm vụ của Công đoàn ngành Xây dựng; Tham gia các phong trào thi đua của Công đoàn ngành, tạo sự chuyển biến mạnh trong nhận thức và hành động của người lao động. Đồng thời vận động đoàn viên nâng cao vai trò tham gia quản lý, tìm kiếm việc làm, đồng hành cùng Công ty vượt qua khó khăn, thách thức.

- Thực hiện tốt công tác phát triển đoàn viên cả về số lượng và chất lượng, giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng. Xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh.

### *c. Công tác Đoàn Thanh niên:*

- Tiếp tục đẩy mạnh và đưa vào thực hành các cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Và thực hiện tốt chủ đề “Trung thực, trách nhiệm, kỷ cương vì sự phát triển của Công ty”.

- Tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng trong đoàn viên thanh niên trong Công ty, tạo niềm tin để đoàn thanh niên ra sức gắn bó, cống hiến và trung thành trong sự phát triển của Công ty. Tạo động lực để đoàn viên thanh niên tích cực lao động, học tập nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của Đảng ủy, Công ty giao phó.

### **PHẦN III**

### **KẾT LUẬN**

Năm 2020 là một năm đầy khó khăn, thách thức cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty UDEC, các công trình xây dựng có nguồn vốn ngân sách bị cắt giảm, nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh hạn chế. Công ty tích cực tìm kiếm các công việc từ nguồn vốn ngoài ngân sách. Tuy nhiên với sự đoàn kết, quyết tâm cao của Ban Tổng Giám đốc cùng CB.CNV đã vượt qua phần nào khó khăn, từng bước ổn định sản xuất trong năm 2020. Trên cơ sở xác định rõ những nguồn lực hiện tại, Công ty đã xây dựng kế hoạch năm 2021 và thực hiện ngay từ những ngày đầu năm.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.

Trân trọng báo cáo ././

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Hồ Thanh Côn**

Số : 04/BC.HĐQT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 5 năm 2021.

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*Về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng  
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ chức năng, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty năm 2020, nội dung cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

- Năm 2020 có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện kế hoạch của cả giai đoạn 5 năm 2016 – 2020, cộng đồng doanh nghiệp cùng với chính quyền địa phương của tỉnh BR – VT cùng đồng hành nỗ lực phấn đấu để hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, góp phần xây dựng BR – VT trở thành tỉnh mạnh về công nghiệp, cảng biển, dịch vụ hậu cần cảng, du lịch và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh Covid – 19 diễn ra trong năm 2020 đã ảnh hưởng rất lớn trên nhiều lĩnh vực đến cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh BR – VT. Mặc dù có những khó khăn nhất định, nhưng với sự quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, cùng với sự nỗ lực làm việc của tập thể người lao động, công ty đã vượt qua khó khăn, vướng mắc để thực hiện công tác quản trị và kinh doanh một cách tốt nhất, duy trì được sự ổn định sản xuất kinh doanh và đảm bảo việc làm cho người lao động. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất toàn công ty năm 2020 đạt được là:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ TH/KH năm 2020	Tỷ lệ thực hiện 2020/2019
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6 = 5:4)	(7 = 5:3)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	406,63	405,00	428,13	105,71%	105,28%
2	Lợi nhuận thực hiện trước thuế thu nhập doanh nghiệp	11,63	10,36	(3,37)	-	-

3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4,02	3,50	(8,64)	-	-
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1,14%	0,93%	(2,33)	-	-
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (ĐVT: đồng)	4	100	(288)	-	-

(Nguồn số liệu theo báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán).

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2 (27/4/2015 – 27/4/2020) kết thúc nhiệm kỳ vào ngày 27/4/2020, nhưng đến nay chưa thực hiện bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của nhiệm kỳ tiếp theo. Nguyên nhân: Thẩm quyền trình Chủ sở hữu phần vốn nhà nước chấp thuận nhân sự tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thuộc người đại diện phần vốn nhà nước. Chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Công ty là UBND tỉnh BR – VT (cổ đông chiếm cổ phần chi phối nắm giữ 67,69% vốn điều lệ) cử 02 người đại diện phần vốn nhà nước là ông Trần Thái Hòa và Hồ Thanh Côn tham gia vào HĐQT và ứng cử chức danh Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc công ty; thời hạn cử người đại diện theo nhiệm kỳ HĐQT, đến ngày kết thúc nhiệm kỳ HĐQT Chủ sở hữu phần vốn nhà nước vẫn chưa có quyết định đề cử lại hoặc đề cử người khác làm người đại diện và tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ tiếp theo.

- Hiện nay, Hội đồng quản trị hoạt động căn cứ vào Khoản 3 Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2014 và Khoản 3 Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020: Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua và tình hình thực tiễn trong sản xuất kinh doanh trong năm vừa qua, HĐQT đã phát huy vai trò trong việc lãnh đạo, chỉ đạo trên các lĩnh vực hoạt động của công ty, trực tiếp định hướng và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các giải pháp để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.

- HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất để đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty. Trên cơ sở đó HĐQT ban hành các nghị quyết, quyết định để Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu trong sản xuất kinh doanh. Đồng thời, thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định. Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và thông qua các vấn đề sau:

+ Lần 1: Ngày 10/3/2020: HĐQT thống nhất chọn ngày 28/4/2020 là ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nội dung trình tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

+ Lần 2: Ngày 14/4/2020, Do tình hình dịch bệnh Covid – 19, HĐQT thông qua việc hủy



danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày 03/4/2020) để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Hoàn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 dự kiến tổ chức vào ngày 28/4/2020.

+ Lần 3: Ngày 12/5/2020, HĐQT thống nhất chọn ngày 24/6/2020 là ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nội dung trình tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

+ Lần 4: Ngày 23/7/2019, HĐQT thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị tư vấn thực hiện việc soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của doanh nghiệp.

## **2. Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát**

### **2.1. Thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020**

- Kế hoạch thù lao, tiền lương và các quyền lợi khác cho hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát được chi không quá 727 triệu đồng (theo văn bản số 8213/UBND-VP ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Công ty, về kế hoạch năm 2020 quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý công ty).

- Thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát thực hiện năm 2020: Chủ tịch Hội đồng quản trị làm việc chuyên trách được hưởng lương theo quy chế lương của Công ty không hưởng thù lao, tổng tiền lương đã thanh toán là 388,8 triệu đồng. Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách được hưởng lương theo quy chế lương của Công ty không hưởng thù lao, tổng tiền lương đã thanh toán là 87,9 triệu đồng. Thù lao của thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát chưa chi trong năm 2020. Tổng tiền lương, thù lao và các quyền lợi khác cho hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát đã thanh toán là 476,7 triệu đồng, sau khi Công ty thực hiện quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2020 sẽ chuẩn xác lại số tiền phải chi.

### **2.2. Thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021**

- Hiện nay Chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Công ty chưa phê duyệt quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch năm 2021. Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tạm thời việc chi thù lao, tiền lương và các quyền lợi khác cho hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021 bằng với số kế hoạch của năm 2020.

## **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC**

### **1. Công tác giám sát**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm việc chuyên trách tại Công ty, các thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức vụ điều hành Công ty, nên việc giám sát tham gia chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty luôn kịp thời, tạo điều kiện cho Ban điều hành Công ty tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh được thuận lợi.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác, nhằm đảm bảo việc điều hành Công ty luôn tuân thủ theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty. Tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.



- Các chế độ chính sách, quyền lợi dành cho người lao động được đảm bảo theo quy định của nhà nước và Điều lệ công ty; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp được công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động.

## **2. Môi quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

- Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và nghiêm túc phối hợp hoạt động nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông, phát triển công ty. Trong các phiên họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát. Thông qua hoạt động giám sát, Ban kiểm soát đã cung cấp cho HĐQT những đánh giá khách quan về tình hình hoạt động của công ty, cũng như phối hợp với công ty trong các đợt kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp trên cơ sở chức năng độc lập của mình.

- Ban kiểm soát luôn giữ mối quan hệ phối hợp, hợp tác với HĐQT và đưa ra các kiến nghị với HĐQT về chủ trương và nghị quyết của HĐQT phù hợp với quy định hiện hành và giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

## **3. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc điều hành**

- Tổng Giám đốc là người đại diện pháp luật theo Điều lệ Công ty, là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả. Trong năm vừa qua, mối quan hệ giữa HĐQT và Tổng Giám đốc điều hành diễn ra thuận lợi trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

# **IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2021**

## **1. Công tác tổ chức**

- Hội đồng quản trị tiếp tục làm việc với Chủ sở hữu phần vốn nhà nước về việc cử người đại diện và đề cử nhân sự tham gia ứng cử và bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ tiếp theo.

- Thực hiện việc bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ tiếp theo và bàn giao công việc cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát mới được bầu.

- Thực hiện công tác thoái vốn nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; thông qua kế hoạch phát triển dài hạn, tái cấu trúc công ty trong nhiệm kỳ.

## **2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh**

- Trong năm qua, còn tồn tại những việc chưa làm được do yếu tố chủ quan và khách quan tạo nên, HĐQT cũng đã hoàn thành cơ bản nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao và tâm huyết của mình vì sự ổn định và phát triển của Công ty. Những kết quả đạt được nêu trên vừa là nền tảng, vừa là tiền đề để Công ty thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đầy tự tin hơn. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đã xem xét và thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021, cụ thể như sau:

stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ KH2021/TH2020
-----	----------	-------------	--------------------	-------------------	---------------------

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6 = 5:4)
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	428,13	411,13	96%
2	Lợi nhuận thực hiện trước thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	(3,37)	13,38	-
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	(8,64)	3,09	-
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	(2,3)	0,8	-
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cp	(288)	88	-

Hội đồng quản trị tin tưởng rằng với sự nỗ lực làm việc và thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của mình để xây dựng và thông qua được chiến lược kinh doanh đúng định hướng, tổ chức đội ngũ người lao động chuyên nghiệp sẽ góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao giá trị thương hiệu doanh nghiệp, tạo giá trị thặng dư cho cổ đông và các nhà đầu tư, đóng góp an sinh xã hội cho địa phương và đất nước, tạo nền tảng cho sự ổn định và phát triển lâu dài của doanh nghiệp.

Trên đây là nội dung báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động năm 2020. HĐQT xin gửi đến toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thái Hòa**

Số : 01 /BC.BKS.UDEC

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 5 năm 2021.

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Kết quả báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ngày 08 tháng 4 năm 2021;

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Ban kiểm soát xin báo cáo tình hình tài chính và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020 như sau:

### A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

#### I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

##### 1. Hoạt động chung

Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ chặt chẽ theo quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ban hành. Công tác triển khai thực hiện việc giám sát, kiểm tra kiểm soát trong Công ty được thực hiện theo kế hoạch năm 2020 đã được Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh theo đúng chức năng của mình.

- Tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị theo thư mời, kiểm tra việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty, các bộ phận quản lý thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu



đến báo cáo tài chính, xem xét việc chấp hành luật, chính sách và chế độ tài chính kế toán của Công ty áp dụng.

## **2. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty**

### **2.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, thực hiện nghiêm túc các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và Điều lệ của Công ty.

- Công tác chỉ đạo của Hội đồng quản trị mang tính chiến lược với các mục tiêu kế hoạch, đồng thời chỉ đạo sát sao trong từng thời kỳ báo cáo. Chỉ đạo điều hành dựa trên Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan. Trong những việc mang tính cấp thiết, Hội đồng quản trị đã tổ chức những cuộc họp bất thường đề ra những nghị quyết kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc Công ty điều hành và thực hiện.

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều có sự nhất trí cao của các thành viên trong Hội đồng quản trị, được ban hành tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, đồng thời được Ban Tổng Giám đốc điều hành triển khai nghiêm túc và kịp thời.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách của Công ty đã chỉ đạo, giám sát và phối hợp thực hiện cho Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.

### **2.2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty**

- Các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị được Ban Tổng Giám đốc triển khai nghiêm túc và thực hiện kịp thời, theo đúng chỉ đạo và yêu cầu. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động đưa ra các giải pháp và đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị về các vấn đề liên quan đến Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### **2.3. Công tác tổ chức họp và ban hành nghị quyết**

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ và đột xuất nhằm đề ra các chủ trương đúng đắn kịp thời, giúp Công ty luôn hoạt động đúng định hướng, góp phần vào việc tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Các nghị quyết thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị được thực hiện công bố thông tin trên trang website của Công ty, của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và của UBCKNN theo quy định về công bố thông tin của công ty niêm yết.

## **II. Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty**

### **1. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, đồng thời triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021.

- Đối với những công trình chuyển tiếp, Công ty tiếp tục triển khai đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng thi công như: Bệnh viện đa khoa Vũng Tàu; đường cao tốc Lộ Tê - Rạch Sỏi; hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Tây Bắc A3, thành phố Vũng Tàu; khu đô thị phố biển Marine City, huyện Long Điền; sản xuất, cung cấp và thi công nền đá gia cố cảng Gemalink giai đoạn 1.

### **Những tồn tại vướng mắc**

- Một số công trình trúng thầu thi công sử dụng vốn ngân sách vẫn chưa triển khai hoàn thiện được như: Công trình hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở công nhân, thị xã Phú Mỹ; đường D15 giai đoạn 1 thành phố Vũng Tàu do vướng mắc về đền bù giải tỏa.

- Lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoạt động chưa đạt hiệu quả đã đề ra, Công ty đã có kế hoạch chuyển hướng kêu gọi đầu tư hoặc cho thuê dài hạn.

- Xí nghiệp Sản xuất Công nghiệp là đơn vị trực tiếp sản xuất bê tông nhựa nóng và thi công thảm bê tông nhựa; bê tông thương phẩm; sản xuất công bê tông ly tâm các loại. Tổng doanh thu thực hiện được trong năm là 24,58 tỷ đồng, đạt 90,1% so với kế hoạch giao, chưa tương xứng với năng lực thực hiện của xí nghiệp.

## **2. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con**

- Công ty Cổ phần Thành Chí: Với tổng doanh thu và thu nhập khác đạt được là 55,4 tỷ đồng, đạt 90,8% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đạt được là 2,8 tỷ đồng, đạt 54,2% so với kế hoạch (Công ty UDEC được hưởng theo tỷ lệ sở hữu là 52,15% trên vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thành Chí). Nguyên nhân không đạt kế hoạch do ảnh hưởng sự cố cháy nhà kho số 5, mỏ đá thì khai trường bị thu hẹp hết cốt khai thác.

- Công ty TNHH Du lịch UDEC: Tổng doanh thu năm 2020 đạt được 13,3 tỷ đồng, đạt 78,2% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế là âm 15,2 tỷ đồng. Nguyên nhân dẫn đến lợi nhuận âm: cũng giống như các năm trước là do phân bổ chi phí khấu hao và lãi vay đầu tư xây dựng dự án khách sạn Golf Phú Mỹ và trong năm 2020 bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19.

## **3. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

### **3.1. Công tác nhận thầu thi công các công trình xây dựng**

Năm 2020, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể là:

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu kế hoạch	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% TH so với KH
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	414,28	375,11	90,5%



2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	405,00	428,13	105,7%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	10,36	(3,37)	-

### 3.2. Công tác triển khai đầu tư các dự án

- Các dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, điển hình như: Khu đô thị Nam Quốc lộ 51 thành phố Bà Rịa chưa tìm được nguồn vốn đầu tư cho dự án.

### 4. Kết quả kiểm tra báo cáo tài chính năm 2020

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2020 và kết thúc vào ngày 31/12/2020. Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán, đơn vị thực hiện kiểm toán là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, Ban kiểm soát đánh giá báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

#### 4.1. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2020

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2020	Năm 2019	Tăng/giảm
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5 = 3 - 4</i>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	427.550.385.819	401.720.282.410	25.830.103.409
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	427.550.385.819	401.720.282.410	25.830.103.409
4. Giá vốn hàng bán	11	374.116.339.762	331.427.336.384	42.689.003.378
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	53.434.046.057	70.292.946.026	(16.858.899.969)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	140.990.224	171.238.277	(30.248.053)
7. Chi phí tài chính	22	27.487.347.788	27.842.485.277	(355.137.489)
- Trong đó: Chi phí lãi vay		27.487.347.788	27.737.097.522	(249.749.734)
8. Chi phí bán hàng	23	3.288.475.739	6.050.449.651	(2.761.973.912)
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	25.485.136.301	28.752.822.957	(3.267.686.656)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 23 - 24)	30	(2.685.923.547)	7.818.426.418	(10.504.349.964)
11. Thu nhập khác	31	443.111.962	4.743.102.524	(4.299.990.562)
12. Chi phí khác	32	1.133.591.008	927.013.873	206.577.135
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	(690.479.046)	3.816.088.651	(4.506.567.697)
14. Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	(3.376.402.593)	11.634.515.069	(15.010.917.662)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	2.217.390.186	3.050.952.055	(833.561.869)
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	3.048.490.898	4.561.209.194	(1.512.718.296)
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60	(8.642.283.677)	4.022.353.820	(12.664.637.497)
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61	(9.991.739.439)	146.786.942	(10.138.526.381)
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	1.349.455.762	3.875.566.878	(2.526.111.116)
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(288)	4	(292)

## 4.2. Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: Đồng

STT	TÀI SẢN	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN (I+II+III+IV+V)</b>	<b>100</b>	<b>576.178.316.159</b>	<b>510.186.254.434</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	14.713.653.092	14.744.894.420
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	985.290.970	400.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	250.028.325.230	200.377.712.863
IV	Hàng tồn kho	140	285.814.717.306	269.252.727.383
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	24.636.329.561	25.410.919.768
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN (I+II+III+IV+V+VI)</b>	<b>200</b>	<b>520.670.450.276</b>	<b>554.928.510.347</b>
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	6.889.112.009	6.116.200.196
II	Tài sản cố định	220	435.105.184.125	449.899.244.483
III	Bất động sản đầu tư	230	54.761.273.378	64.947.267.918
IV	Tài sản dở dang dài hạn	240	14.581.337.343	18.684.496.408
V	Đầu tư tài chính dài hạn	250	300.017.699	1.560.017.699
VI	Tài sản dài hạn khác	260	9.033.525.722	13.721.283.643
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A + B)</b>	<b>270</b>	<b>1.096.848.766.435</b>	<b>1.065.114.764.781</b>
	<b>NGUỒN VỐN</b>			
<b>C</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>700.824.935.872</b>	<b>654.393.396.576</b>
I	Nợ ngắn hạn	310	499.999.525.412	461.096.036.551
II	Nợ dài hạn	330	200.825.410.460	193.297.360.025
<b>D</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>396.023.830.563</b>	<b>410.721.368.205</b>
I	Vốn chủ sở hữu	410	396.023.830.563	410.721.368.205
	Trong đó vốn điều lệ	411	350.000.000.000	350.000.000.000
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b	(9.991.739.439)	146.786.942
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (C + D)</b>	<b>440</b>	<b>1.096.848.766.435</b>	<b>1.065.114.764.781</b>

### Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính của Công ty

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

### III. NHẬN XÉT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Về hiệu quả hoạt động kinh doanh đạt được so với kế hoạch đề ra theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 đạt được là 428,13 tỷ đồng, tương đương đạt 105,7% so với kế hoạch đề ra là 405 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 bị lỗ 8,64 tỷ đồng, không đạt so với kế hoạch đề ra là 3,5 tỷ đồng.

- Nhìn chung, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.





- Trong năm 2020, hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất của Công ty có những hạn chế nhất định, bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19, tuy doanh thu đạt 105,7% nhưng kết quả sản xuất kinh doanh chưa đạt mục tiêu đề ra.

## **B. CÁC KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **1. Về công tác đầu tư các dự án**

- Cần tập trung rà soát, đẩy nhanh tiến độ việc thực hiện đầu tư các dự án như Khu đô thị Nam Quốc lộ 51, thành phố Bà Rịa; chung cư lô A, B khu nhà ở Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ hoặc tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư để triển khai thực hiện.

### **2. Về tổ chức hoạt động kinh doanh và công tác quản trị khác**

- Đảm bảo hoạt động của lĩnh vực sản xuất bê tông nhựa nóng và thi công thảm bê tông nhựa nóng; sản xuất bê tông xi măng và thi công đá dăm gia cố xi măng; bê tông thương phẩm; sản xuất công bê tông ly tâm các loại của Xí nghiệp Sản xuất Công nghiệp đạt hiệu quả cao nhất.

- Đẩy mạnh việc xử lý và thu hồi công nợ còn tồn đọng; hàng tồn kho.

- Quản trị nhân sự các phòng ban sao cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Tập trung công tác tìm kiếm, nhận thầu các công trình, dự án từ các nguồn vốn để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định cho Công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020, Ban kiểm soát cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, đơn vị trực thuộc của Công ty đã hỗ trợ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát làm việc, nhằm thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ của Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông Công ty đã giao cho.

Trân trọng báo cáo.

#### ***Nơi nhận :***

- Hội đồng quản trị;
- Đại hội đồng cổ đông;
- Các cổ đông;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Thảo**

Số : 05 /TTr.HĐQT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 5 năm 2021.

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng  
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (gọi tắt là Công ty UDEC);

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty UDEC đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán độc lập;

Hội đồng quản trị Công ty UDEC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán, nội dung cụ thể như sau:

- Công ty UDEC được thành lập và chính thức hoạt động từ ngày 17/08/2009 trên cơ sở cổ phần hóa công ty nhà nước Công ty Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh BR-VT, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 3500101308 do Phòng Đăng ký Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh BR-VT cấp đăng ký lần đầu ngày 17/8/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 22/5/2018;

- Trong năm tài chính 2020, ngoài kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chính của mình, Công ty UDEC còn hợp nhất kết quả kinh doanh của các công ty con là Công ty Cổ phần Thành Chí và Công ty TNHH MTV Du lịch UDEC. Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty UDEC bắt đầu từ ngày 01/01/2020 và kết thúc vào ngày 31/12/2020; báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tiến hành công tác kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và được công bố thông tin theo quy định.

- Ý kiến của kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

### Các chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo tài chính riêng

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.015.591.319.241



1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.561.750.805
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	253.305.027.291
1.3	Hàng tồn kho	281.228.932.242
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	23.674.402.954
1.5	Tài sản cố định	40.697.051.900
1.6	Bất động sản đầu tư	324.591.018.206
1.7	Tài sản dở dang dài hạn	14.581.337.343
1.8	Đầu tư tài chính dài hạn	60.788.599.542
1.9	Tài sản dài hạn khác	2.177.907.988
2	Nợ phải trả	656.592.758.764
2.1	Nợ ngắn hạn	473.846.487.643
2.2	Nợ dài hạn	182.746.271.121
3	Vốn chủ sở hữu	358.998.560.477
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	11.044.402.674
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(2.394.917.047)
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	372.104.229.273
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	367.919.263.381
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	3.797.601.372
4.3	- Thu nhập khác	387.364.520
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	49.474.886.438
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.725.772.557)
7	Lợi nhuận khác	(452.794.654)
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.178.567.211)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(4.751.755.322)

### Các chỉ tiêu chủ yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản <i>Trong đó:</i>	1.096.848.766.435
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	14.713.653.092
1.2	Các khoản phải thu ngắn hạn	250.028.325.230
1.3	Hàng tồn kho	285.814.717.306
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	24.636.329.561
1.5	Các khoản phải thu dài hạn	6.889.112.009
1.6	Tài sản cố định	435.105.184.125
1.7	Bất động sản đầu tư	54.761.273.378

1.8	Tài sản dở dang dài hạn	14.581.337.343
1.9	Đầu tư tài chính dài hạn	300.017.699
1.10	Tài sản dài hạn khác	9.033.525.722
2	Nợ phải trả <i>Trong đó:</i>	700.824.935.872
2.1	Nợ ngắn hạn	499.999.525.412
2.2	Nợ dài hạn	200.825.410.460
3	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	396.023.830.563
3.1	Vốn điều lệ	350.000.000.000
3.2	Thặng dư vốn cổ phần	2.035.484.756
3.3	Cổ phiếu quỹ	(1.686.409.906)
3.4	Quỹ đầu tư phát triển	19.337.240.611
3.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(8.673.210.416)
3.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	35.010.551.427
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i>	428.134.488.005
4.1	- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	427.550.385.819
4.2	- Doanh thu hoạt động tài chính	140.990.224
4.3	- Thu nhập khác	443.111.962
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	53.434.046.057
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.685.923.547)
7	Lợi nhuận khác	(690.479.046)
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.376.402.593)
9	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(8.642.283.677)
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	1.349.455.762
11	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	(9.991.739.439)
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(288)



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của công ty đã được kiểm toán.

Trân trọng kính trình.

*Nơi nhận :*

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thái Hòa**

Số : 06/TTr.HĐQT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 5 năm 2021.

## TỜ TRÌNH

### V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng  
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Công ty UDEC);
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty UDEC đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty UDEC kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận, nội dung cụ thể như sau:

#### 1. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh riêng của công ty

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.015.591.319.241
2	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	358.998.560.477 350.000.000.000
3	Nợ phải trả	656.592.758.764
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i> <i>- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ</i> <i>- Doanh thu hoạt động tài chính</i> <i>- Thu nhập khác</i>	372.104.229.273 367.919.263.381 3.797.601.372 387.364.520
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.178.567.211)
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(4.751.755.322)

## 2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của công ty

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.096.848.766.435
2	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	396.023.830.563 350.000.000.000
3	Nợ phải trả	700.824.935.872
4	Tổng doanh thu <i>Trong đó:</i> - Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ - Doanh thu hoạt động tài chính - Thu nhập khác	428.134.488.005 427.550.385.819 140.990.224 443.111.962
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(3.376.402.593)
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Trong đó:</i> - Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát - Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	(8.642.283.677) 1.349.455.762 (9.991.739.439)
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(288)

### 3. Đề nghị trích lập các quỹ và chia cổ tức

Do lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 của Công ty bị lỗ, không đủ điều kiện để chia cổ tức và trích lập các quỹ. Nên Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận không chia cổ tức năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Thái Hòa

Số : **07**/TTr.HĐQT.UDEC

Vũng Tàu, ngày **31** tháng 5 năm 2021.

## **TỜ TRÌNH**

### **V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng  
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-BTC ngày 12/11/2020 của Bộ Tài chính, về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021;
- Căn cứ Điều 50 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Để chuẩn bị cho công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn 01 (một) trong 05 (năm) công ty kiểm toán độc lập sau đây để thực hiện việc soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021, cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
2. Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam;
3. Công ty TNHH Tư vấn Kế toán Tài chính - Thuế Kiểm toán COM.PT;
4. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt;
5. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Trong trường hợp Hội đồng quản trị không thống nhất được với các công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ kiểm toán và mức phí kiểm toán hợp lý, thì đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thái Hòa**

Số : 08 /TTr.HĐQT.UDEC

Vũng Tàu, ngày 31 tháng 5 năm 2021.

## **TỜ TRÌNH**

**V/v Sửa đổi Điều lệ công ty; Quy chế nội bộ về quản trị công ty;  
Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng  
và Phát triển Đô thị tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2021 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 27 tháng 4 năm 2018;

Kể từ khi Điều lệ Công ty được thông qua từ tháng 4 năm 2018 đến nay, các cơ quan quản lý nhà nước đã ban hành nhiều bộ luật, nghị định, thông tư liên quan đến hoạt động của cộng đồng doanh nghiệp, các công ty đại chúng và thị trường chứng khoán. Để phù hợp với các quy định mới của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các yêu cầu quản trị điều hành của Công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy cần phải sửa đổi, bổ sung các quy định sau:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Trần Thái Hòa